

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/HSPT

Ngày : 18.01.2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Việt Hoa;

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Hoài Thanh; Bà Nguyễn Thị Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa:

Ông Hồ Hồng Vỹ - Thư ký TAND tỉnh Bình Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:

Ông Lê Tấn Lực - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở TAND tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 173/2017/TLPT – HS ngày 17.11.2017 đối với bị cáo Mai Xuân L do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 106/2017/HSST ngày 28.9.2017 của Tòa án nhân dân thành phố QN.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

MAI XUÂN L- Sinh năm 1966 tại Bình Định; nơi cư trú: Tổ 58, KV. 8, P. L, TP.Q, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: thợ sửa điện gia dụng; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mai Xuân L và bà Nguyễn Thị L (đều đã chết); có vợ: Huỳnh Thị Kim N, sinh năm 1966 và có 04 con lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không;

Về nhân thân: Ngày 29.10.2012 bị Công an phường L, Thành phố Q xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền trong lĩnh vực phòng chống bạo lực gia đình. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giữa gia đình bà Nguyễn Tường V và bà Huỳnh Thị Kim N có mâu thuẫn về việc sử dụng lối đi chung. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 12.3.2017, anh Nguyễn Minh H (con ruột bà V) thấy bà Huỳnh Thị Kim N phơi sách ở lối đi này đã cãi nhau với bà Nga. Nghe tiếng cãi nhau, chồng bà Nga là Mai Xuân L đi từ trong nhà ra trước cổng và cãi nhau với anh H.

Anh H đứng trước cổng nhà L, L dùng tay đẩy anh H ra sau, anh H nắm cổ áo L nên L la lớn. Nghe ồn ào, con của Mai Xuân L là Mai Xuân T lấy con dao loại dao Thái Lan để trong bếp chạy đến chỗ anh Hoàn, chị Trần Thị Ánh N ở cùng xóm thấy vậy chạy đến giữ tay can ngăn T nhưng không được. T giơ dao từ trên xuống dọa đâm anh H, anh H thả L ra và dùng tay giữ tay T. L thoát ra được nên lấy chân quạt điện (loại quạt đứng, cao 95cm, phần nhựa màu xám, không có cánh quạt, động cơ và hộp số) bên trong có ống sắt, bên ngoài bọc nhựa để ngay tại cổng nhà cách chỗ đang đứng khoảng 1m đập từ trên xuống, trúng vào mặt anh H, rồi L bỏ đi vào nhà.

Anh H được đưa đi sơ cứu và sau đó đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định điều trị đến ngày 25.3.2017 thì xuất viện.

* Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 73/2017/PY-TgT ngày 19.4.2017 kết luận thương tích đối với Nguyễn Minh H như sau:

1. Vết thương vùng trán trái (trên cung mày trái) đã điều trị; hiện tại để lại sẹo kích thước (5 x 0,3)cm; ảnh hưởng thẩm mỹ.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12%.

* Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 114/2017/PY-TgT ngày 21.6.2017 kết luận thương tích đối với Nguyễn Minh H như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương gây rách da vùng mi dưới góc ngoài mắt trái đã điều trị; hiện để lại sẹo mờ kích thước (3x0,1)cm. Chấn thương gây rách da sống mũi lệch trái đã điều trị; hiện để sẹo kích thước (1,5x0,5)cm.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03%.

3. Tổng tỷ lệ hai lần giám định: Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 73/2017/PY-TgT ngày 19.4.2017 và Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 114/2017/PY-TgT ngày 21.6.2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định, tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe của 02 lần giám định là 15%.

Sau sự việc xảy ra, gia đình Mai Xuân L đã trả tiền sơ cứu vết thương ban đầu cho anh Nguyễn Minh H số tiền 400.000đ. Ngày 11.9.2017, bị cáo đã nộp 2.500.000 để bồi thường thiệt hại cho anh H.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 106/2017/HSST ngày 27.9.2017 của Tòa án nhân dân thành phố Q đã quyết định:

* Tuyên bố: Bị cáo Mai Xuân L phạm tội “Cố ý gây thương tích”

* Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; điểm b, p Khoản 1, 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự.

* Xử phạt: Bị cáo Mai Xuân L 09 (chín) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về việc bồi thường thiệt hại, về việc xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 11.10.2017 bị cáo Mai Xuân L kháng cáo yêu cầu giảm hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 05.12.2017 Mai Xuân L nộp 5.753.000đ để tiếp tục bồi thường

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định và đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 12.3.2017, giữa gia đình bị cáo Mai Xuân L và gia đình người bị hại Nguyễn Minh H xảy ra cãi vã, xô xát lẫn nhau về việc tranh chấp lối đi. Bị cáo dùng hung khí nguy hiểm là chân quạt điện cao 95cm bên trong có ống sắt, bên ngoài bọc nhựa giơ cao đập vào mặt người bị hại gây tổn hại 15% sức khỏe.

Bản án hình sự sơ thẩm số 106/2017/HSST ngày 27.9.2017 của Tòa án nhân dân thành phố Q đã xét xử bị cáo Mai Xuân L về tội “Cố ý gây thương tích” theo Khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên được chấp nhận; Xét kháng cáo của bị cáo, HĐXX thấy rằng:

[2] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã nộp đủ số tiền mà Tòa án sơ thẩm buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại; tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự và đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo.

Bị cáo phạm tội nghiêm trọng, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng Khoản 2 Điều 104; điểm b, p Khoản 1, 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 09 tháng tù là tương xứng với mức độ nguy hiểm do hành vi trái pháp luật của bị cáo đã gây ra và việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội là cần thiết. Quyết định về hình phạt đối với bị cáo của bản án sơ thẩm là có căn cứ, Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin được giảm hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo. Do đó không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với quy định của pháp luật.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 5.753.000đ bị cáo đã nộp để đảm bảo thi hành án

[3] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị giữ nguyên.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a Khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Xuân L; giữ nguyên quyết định về hình phạt đối với bị cáo Mai Xuân L của bản án sơ thẩm.

* Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; điểm b, p Khoản 1, 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự

* Xử phạt: Bị cáo Mai Xuân L 09 (chín) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

* Tiếp tục tạm giữ số tiền 5.753.000đ do bị cáo Mai Xuân L đã nộp để đảm bảo thi hành án. *(Biên lai thu tiền số 01246 ngày 05.12.2017 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. Quy Nhơn).*

2. Về án phí HSPT: Bị cáo Mai Xuân L phải chịu 200.000đ.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQHSNVCSCA tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CA Tp. Q;
- Chi cục THADS Tp. Q;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Việt Hoa